Logo Protea Image not found or type unknown

# PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 254 | Ngày: 28/04/2026 21:50

## Thông tin ca làm việc

**Người tạo:** trung hữu

**Doanh thu:** 5.477.000 đ

**Tiền mặt:** 1.818.000 đ

**Chuyển khoản Tingbox:** 3.659.000 đ

**Tiền cơm phần:** 0 đ

**Tiền ve chai:** 0 đ

**Tiền xe hơi:** 0 đ

## Nguyên vật liệu cuối ca

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Bánh Orio | 6.00 Cái | 0.54 Cây | 0.00 Cây | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 2 | Bột Cacao | 231.00 gram | 0.54 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 3 | Bột Đá Xay | 911.00 gram | 0.09 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 4 | Bột Milk Foam | 255.00 gram | 0.74 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 5 | Bơ Đậu Phộng | 180.00 gram | 0.10 hủ | 1.00 hủ | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 6 | Cà Phê | 844.00 gram | 1.16 túi | 1.00 túi | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 7 | Đào Ngâm | 0.01 gram | 1.00 Hộp | 0.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 8 | Syrup Đường Đen | 765.00 ml | 0.19 chai | 0.00 chai | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 9 | Hồng Trà | 88.00 gram | 0.85 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 10 | Soda | 9.00 lon | 3.00 Lon | 6.00 Lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 11 | Syrup Bạc Hà | 271.00 ml | 0.41 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 12 | Syrup Lựu Đỏ | 443.00 ml | 0.37 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 13 | Mứt Chanh Dây | 613.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 14 | Mứt Kiwi | 456.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 15 | Mứt Mãng Cầu | 1007.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 16 | Mứt Việt Quất | 171.00 ml | 0.13 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 17 | Mứt Xoài | 710.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 18 | Sữa Tươi Không Đường | 771.98 ml | 2.23 Hộp | 0.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 19 | Syrup Curacao | 655.00 ml | 0.15 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 20 | Syrup Đào | 949.00 ml | 0.05 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 21 | Trà Ô Long | 16.00 gram | 0.97 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 22 | Trà Ô Long Đào | 120.00 gram | 0.80 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 23 | Sốt Matcha | 107.00 ml | 0.83 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 24 | Sốt Caramel | 53.00 ml | 0.92 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 25 | Sốt Chocolate | 108.00 ml | 0.83 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 26 | Syrup Táo | 532.00 ml | 0.00 Chai | 0.00 Chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 27 | Bột Kem Muối | 162.99 ml | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 28 | mứt bắp nữ hoàng | 15.00 ml | 0.00 Hộp | 0.00 Hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 29 | mứt hồng chín | 3.99 ml | 0.00 chai | 0.00 chai | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 30 | Bia Heineken xanh | 23.99 Lon | 0.00 lon | 0.00 lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 31 | Cam | 3903.00 gram | 0.00 Kg | 0.00 Kg | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 32 | Cà Rốt | 5969.00 gram | 0.00 Kg | 5241.00 Kg | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 33 | Bánh yến mạch gạo lức đỏ | 143.00 gram | 0.00 gram | 0.00 gram | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 34 | Dưa Hấu | 1158.00 | 0.00 Trái | 0.00 Trái | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 35 | Pepsi | 18.00 lon | 0.00 lon | 0.00 lon | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 36 | Trà dưỡng tâm | 13.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |

| STT | Tên | Tồn thực tế | Cần bổ sung | Bổ sung thực tế | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| 37 | Trà dưỡng nhan | 11.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 38 | Vải Ngâm | 15.00 Trái | 0.00 Trái | 0.00 Trái | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 39 | Đậu Phộng Tỏi Ớt | 8.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 40 | Đậu Phộng Tôm - Rong Biển | 6.00 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 41 | Hướng Dương | 12.99 Gói | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 42 | Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng | 27.00 Bịch | 0.00 Bịch | 0.00 Bịch | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 43 | Bột Matcha | 449.99 gram | 0.10 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 44 | Trà lài | 45.00 Gram | 0.00 Gói | 0.00 Gói | Bổ sung thực tế cuối ca |
| 45 | Rich lùn | 0.01 ml | 0.00 hộp | 0.00 hộp | Bổ sung thực tế cuối ca |

Người lập phiếu

.....

Người duyệt

.....